

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BDT-CSDT
V/v đề xuất phương án điều
chỉnh kế hoạch đầu tư công
trung hạn và phương án phân bổ
kế hoạch đầu tư công năm 2024
thực hiện Chương trình MTQG
phát triển kinh tế - xã hội vùng
đồng bào DTTS&MN

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2070/SKHĐT-KGVX ngày 23/10/2023 về việc đề xuất phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh đã xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN và lấy ý kiến góp ý của các sở, ngành và UBND các huyện có liên quan tại Công văn số 1152/BDT-CSDT ngày 31/10/2023. Qua ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2390/SGDDĐT-KHTC ngày 03/11/2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 2425/SVHTTDL-QLVH ngày 06/11/2023, Liên minh hợp tác xã tỉnh tại Công văn số 403/LMHTX-TrT ngày 03/11/2023 và UBND huyện Nghĩa Hành tại Công văn số 2436/UBND ngày 04/11/2023; Ban Dân tộc tỉnh đề xuất phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (sau đây gọi tắt là *Chương trình*) như sau:

1. Căn cứ đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình

- Luật Đầu tư công;

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 và Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 866/2022/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương;

- Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi; Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương và Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 kéo dài sang năm 2023 và giao kế hoạch vốn năm 2023 (đợt 2) nguồn ngân sách địa phương thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi; nguồn vốn: Ngân sách địa phương;

- Dự kiến vốn đầu tư công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 tại Công văn số 2070/SKHĐT-KGVX ngày 23/10/2023 về việc đề xuất

phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh;

- Công văn số 2257/SVHTTDL-QLVH ngày 18/10/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề xuất điều chỉnh các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN;

- Công văn số 2595/SCT-QLTM ngày 31/10/2023 của Sở Công Thương đề xuất điều chỉnh danh mục danh mục chợ đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

- Văn bản rà soát, đề xuất của UBND các huyện: Ba Tơ tại Báo cáo số 460/BC-UBND ngày 27/10/2023, Sơn Hà tại Công văn số 2824/UBND-DT ngày 26/10/2023, Sơn Tây tại Công văn số 2214/UBND ngày 26/10/2023, Minh Long tại Báo cáo số 480/BC-UBND ngày 27/10/2023 và Công văn số 1130/UBND-VX, Tư Nghĩa tại Công văn số 3132/UBND ngày 24/10/2023, Nghĩa Hành tại Công văn số 2327/UBND ngày 23/10/2023, Trà Bồng tại Công văn số 3422/UBND-TH ngày 30/10/2023.

2. Nguyên tắc phân bổ vốn

Tuân thủ quy định tại Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 và Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đối với ngân sách tỉnh được xác định bằng 15% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các sở, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh và bằng 10% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các huyện thực hiện Chương trình.

3. Đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025

Nội dung đề xuất điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn chỉ điều chỉnh giữa các đơn vị được giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025. Tổng vốn đầu tư công trung hạn của từng dự án không thay đổi.

Nguyên nhân điều chỉnh: Điều chỉnh theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh và điều chỉnh do số liệu của các tiêu chí làm cơ sở phân bổ vốn đầu tư của các địa phương thay đổi do thực hiện rà soát lại theo đề xuất của UBND các huyện và các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương.

Ngoài ra, Ban Dân tộc tỉnh đề xuất bổ sung vốn đối ứng của ngân sách tỉnh là 989 triệu đồng để đảm bảo tỷ lệ vốn đối ứng so với ngân sách trung ương được giao tại Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh.

(chi tiết tại phụ lục 1 và các phụ lục từ 1.1. đến 1.7 kèm theo)

4. Đề xuất kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn năm 2024

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện Chương trình năm 2024 là 328.524 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương là 298.367 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 30.157 triệu đồng *(chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo)*, cụ thể:

a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao năm 2024 là 55.793 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 50.721 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 5.072 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.1 kèm theo.

- Điều chỉnh giảm để hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2023 là 500 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 450 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 50 triệu đồng.

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh giảm để hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2023 là 55.293 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 50.271 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 5.022 triệu đồng.

b) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến năm 2024 là 38.435 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 34.941 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.494 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.2 kèm theo.

- Điều chỉnh tăng do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2023 là 6.600 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 6.600 triệu đồng từ.

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh tăng hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2023 là 45.035 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 41.541 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.494 triệu đồng.

c) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến năm 2024 là 10.192 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 9.266 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 926 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.3 kèm theo.

- Điều chỉnh tăng do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 15.270 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 13.601 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.669 triệu đồng.

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh tăng hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 25.462 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 22.867 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.595 triệu đồng.

d) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến năm 2024 là 166.903 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 151.729 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 15.174 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.4 kèm theo.

- Điều chỉnh giảm do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 22.471 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 20.108 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.363 triệu đồng.

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh giảm do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 144.432 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 131.621 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 12.811 triệu đồng.

đ) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến năm 2024 là 38.835 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 35.145 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.690 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho Sở Giáo dục và Đào tạo và từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.5 kèm theo.

- Điều chỉnh giảm do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 9.827 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 9.607 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 220 triệu đồng, trong đó:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh giảm hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 29.008 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 25.538 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.470 triệu đồng, trong đó:

+ Phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo là 4.041 triệu đồng, gồm sách Trung ương là 3.514 triệu đồng ngân sách tỉnh là 527 triệu đồng.

+ Phân bổ cho các huyện là 24.967 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 22.024 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.943 triệu đồng.

e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến năm 2024 là 8.814 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 7.880 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 934 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.6 kèm theo.

- Điều chỉnh giảm do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2023 là 1.082 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 985 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 97 triệu đồng, trong đó:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh giảm hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2023 là 7.732 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 6.895 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 837 triệu đồng, trong đó:

+ Phân bổ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 3.443 triệu đồng, gồm sách Trung ương là 2.994 triệu đồng ngân sách tỉnh là 449 triệu đồng.

+ Phân bổ cho các huyện là 4.289 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 3.901 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 388 triệu đồng.

g) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến năm 2024 là 9.552 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 8.685 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 867 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 2.7 kèm theo.

- Điều chỉnh tăng do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 12.010 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 10.949 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.061 triệu đồng, trong đó:

- Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao sau điều chỉnh tăng do hoàn trả vốn đã điều chỉnh năm 2022 và 2023 là 21.562 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 19.634 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.928 triệu đồng.

Ban Dân tộc tỉnh đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (*để b/c*);
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Hồ Ngọc Thịnh